

Bản án số: 84/2021/HS-ST

Ngày: 23-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Thu Hương

+ Bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

- Đại D1 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Minh Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Công T, sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT: thôn B, xã T1, huyện T2, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới T: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân D và bà Trần Thị I; vợ: Đỗ Thị Mai P; con: 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2021 đến ngày 03/6/2021; hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. (có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Văn C – sinh năm 1961 (chết ngày 25/5/2021)

Người đại D1 hợp pháp cho bị hại: Bà Vũ Thị S – sinh năm 1962; chị Nguyễn Thị Như Q – sinh năm 1987; chị Nguyễn Thị Kiều T3 – sinh năm 1989; chị Nguyễn Thị Hồng M – sinh năm 1993 và anh Nguyễn Bình Đ1 – sinh năm 1995

Người đại D1 theo ủy quyền của những người đại D1 hợp pháp: Ông Nguyễn Văn C1 – sinh năm 1955 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn G, xã Đ2, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

*** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ngân hàng Đ3

Địa chỉ: 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Người đại D1 theo pháp luật: Ông Phan Đức T4

Người đại D1 theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Kim O - Trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp (có đơn xin vắng mặt)

+ Công ty H

Địa chỉ: Đường Hùng Vương, khu 4, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Người đại D1 theo pháp luật: Ông Vũ Đức Chính – Giám đốc

Người đại D1 theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang Đồng – cán bộ Công ty CPTM Hòa Bình Minh. (vắng mặt)

+ Ông Đinh Xuân D1 – sinh năm 1964 (vắng mặt)

+ Ông Đinh Xuân Đ – sinh năm 1966 (vắng mặt)

Đều có HKTT: Thôn B, xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

*** Người làm chứng:**

+ Ông Nguyễn Văn N – sinh năm 1963 (vắng mặt)

HKTT: Tổ 7, Phường N1, thành phố P1, tỉnh Hà Nam

+ Ông Nguyễn Văn B1 – sinh năm 1963 (vắng mặt)

HKTT: Thôn N2, xã H1, thị xã D2, tỉnh Hà Nam

+ Chị Nguyễn Thị Hồng M – sinh năm 1993 (vắng mặt)

HKTT: xã H2, huyện P3, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Công T, sinh năm 1988, ở thôn B, xã T, huyện T1, tỉnh Hà Nam có giấy phép lái xe hạng C, T lái xe thuê cho Công ty Hòa Bình Minh, địa chỉ tại thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/5/2021, T điều khiển xe ô tô BKS 19C-075.11 từ kho gạch của Công ty Hòa Bình Minh chở gạch đến xã Kim Đường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, trên xe có anh Nguyễn Văn Bản và anh Nguyễn Quý Nam đều là công nhân Công ty Hòa Bình Minh đi phụ theo xe. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô BKS 19C-075.11 đi theo đường liên xã I214 hướng xã Kim Đường đi xã Đại Hùng. Khi đi đến địa phận thôn G, xã Đ2, huyện Ứng Hòa, khu vực gần ngã tư, do T điều khiển xe ô tô BKS 19C-075.11 đi tại phần đường bên phải qua ngã tư giao với đường trục dẫn từ đình làng G ra khu Đa Canh thuộc địa phận thôn G, xã Đ2 (*là khu vực có biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên ký hiệu 207a*) do không chú ý quan sát hai bên đường, T tiếp tục điều khiển xe đi về phía trước, không giảm tốc độ xe chạy để có thể dừng lại một cách an toàn đúng lúc đó ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1961, ở thôn G, xã Đ2, điều khiển xe mô tô JUPITER nhãn hiệu YAMAHA, BKS 33M7-2486 đi từ đình làng G ra khu Đa Canh thuộc địa phận thôn G, xã Đ2 đến ngã tư (đường

liên thôn – cắt mặt đường liên xã I214 thuộc khu vực ngã tư) lúc này xe ô tô của T điều khiển cách ông C khoảng 1m đến 2m, do không chủ động giảm tốc độ nên phần đầu xe bên trái của xe ô tô BKS 19C-075.11 do T điều khiển dẫn đến va chạm giữa mặt ngoài đầu ốp kim loại bảo vệ cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái; mặt trước đầu bên trái chắn đà trước và mặt trước ốp nhựa đèn gầm phía trước bên trái xe ô tô 19C-075.11 với mặt trước và mặt ngoài đầu tay phanh bên phải, mặt ngoài ốp nhựa sườn bên phải xe mô tô 33M7-2486. Sau va chạm, xe mô tô 33M7-2486 bị đổ nghiêng sườn xe bên trái xuống mặt đường và bị xe ô tô 19C-075.11 đẩy trượt trên đường 26,55m, ông C ngã xuống đường. Sau va chạm Đình Công T dừng xe tại chỗ rồi đến Công an huyện Ứng Hòa đầu thú. Kiểm tra nồng độ cồn và ma túy ngay sau khi tai nạn giao thông xảy ra đối với Đình Công T, kết quả không có nồng độ cồn và ma túy.

Hậu quả: Ông C bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Vân Đình sau đó chuyển Bệnh viện quân y 103 đến 18 giờ 15 phút cùng ngày thì tử vong.

- Hai phương tiện bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe ô tô BKS 19C - 075.11 cùng giấy tờ liên quan. Giấy phép lái xe hạng C số 010172069693 của Đình Công T.

- Xe mô tô BKS: 33M7 - 2486 cùng Đăng ký xe mô tô, xe máy số 0176631 của xe mô tô trên.

Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, dài bê tông, đường hai chiều, không có vạch phân cách đường giao nhau với đường không ưu tiên, không có chướng ngại vật, có biển báo “*Giao nhau với đường không ưu tiên ký hiệu 207a*”, xung quanh hai bên đường là khu vực không có dân cư sinh sống, không che khuất tầm nhìn. Lòng đường rộng 7,30m. Bên phải đường theo hướng Kim Đường đi Đại Hùng có lối đi khu Đa Canh- thôn G rộng 11,50m. Bên trái đường theo hướng Kim Đường đi Đại Hùng có lối đi đình làng thôn G rộng 9,50m.

Điểm mốc: Tâm đầu lối đi đình làng thôn G.

Lấy mép đường bên trái theo hướng Kim Đường đi Đại Hùng tại nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn.

***Khám nghiệm hiện trường theo chiều hướng xã Kim Đường đi xã Đại Hùng:**

- Vết phanh ký hiệu số (1) liền có chiều hướng Kim Đường đi Đại Hùng, kích thước (6,60x0,18)m. Đo tâm đầu vết phanh số (1) tới mép đường chuẩn là 5,35m, đo vuông góc tới điểm mốc là 0,15m, đo vuông góc tới tâm đầu lối đi khu đa canh thôn G là 0,65m, đo vuông góc tới chân biển báo nguy hiểm “*giao nhau với đường không ưu tiên*” về hướng đi Kim Đường là 36m. Đo tâm cuối vết phanh số (1) tới mép đường chuẩn là 5,80m.

- Vết trượt ký hiệu số (2) liền, có chiều hướng Kim Đường đi Đại Hùng có kích thước (0,35x0,15)m. Đo tâm đầu vết trượt số (2) tới mép đường chuẩn là 4,60m, đo vuông góc tới tâm đầu vết phanh số (1) là 1m. Đo tâm cuối vết trượt số (2) tới mép đường chuẩn là 4,75m.

- Vết cày ký hiệu số (3) liền, có chiều hướng Kim Đường đi Đại Hùng có kích thước (26,55x0,012x0,005)m. Đo đầu vết cày số (3) tới mép đường chuẩn là 4,25m, đo vuông góc tới tâm đầu vết trượt số (2) là 0,65m. Đo cuối vết cày số (3) tới mép đường chuẩn là 5,20m. Cuối vết cày số (3) là vị trí tiếp xúc với mặt đường của mặt ngoài đầu bàn đạp chân trước bên trái xe mô tô BKS 33M7-2468.

- Vết phanh ký hiệu số (4) liền, có chiều hướng Kim Đường đi Đại Hùng, có kích thước (6,15x0,18)m. Đo tâm đầu vết phanh số (4) tới mép đường chuẩn là 4,90m, đo vuông góc tới đầu vết cày số (3) là 14,70m. Đo tâm cuối vết phanh số (4) tới mép đường chuẩn là 4,75m.

- Vết máu ký hiệu số (5) loang, có kích thước (1,40x0,75). Đo tâm vết máu số (5) tới mép đường chuẩn là 7,10m, đo vuông góc tới tâm đầu vết phanh số (4) là 0,65m.

- Vết cày ký hiệu số (6) liền, có chiều hướng Kim Đường đi Đại Hùng có kích thước (6,95x0,01x0,002)m. Đo đầu vết cày số (6) tới mép đường chuẩn là 4,85m, đo vuông góc tới tâm vết máu số (5) là 4,25m. Đo cuối vết cày số (6) tới mép đường chuẩn là 4,80m. Cuối vết cày số (6) là vị trí tiếp xúc với mặt đường của mặt ngoài bàn đạp chân sau bên trái xe mô tô BKS 33M7-2468.

- Vết phanh ký hiệu số (7) có chiều hướng Kim Đường đi Đại Hùng có kích thước (4,40x0,18)m. Đo tâm đầu vết phanh số (7) tới mép đường chuẩn là 6,30m, đo vuông góc tới đầu vết cày số (6) là 1,55m. Đo tâm cuối vết phanh số (7) tới mép đường chuẩn là 6,00m.

- Vị trí xe ô tô BKS 19C-075.11 ký hiệu số (8): Xe ô tô BKS 17C-075.11 đỗ, đầu xe hướng đi Đại Hùng, đuôi xe hướng đi Kim Đường.

+ Đo hình chiếu tâm mặt ngoài trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS 17C-075.11 tới mép đường chuẩn là 4,40m.

+ Đo hình chiếu tâm mặt ngoài trục bánh sau, ngoài bên trái xe ô tô BKS 17C-075.11 tới mép đường chuẩn là 4,35m, đo vuông góc tới tâm đầu vết phanh số (7) là 2m.

- Vết phanh ký hiệu số (9) liền, có chiều hướng Kim Đường đi Đại Hùng có kích thước (0,90x0,18)m.

+ Đo tâm đầu vết phanh số (9) tới mép đường chuẩn là 4,50m, đo vuông góc tới tâm đầu vết phanh số (7) là 4,20m. Đo tâm cuối vết phanh số (9) tới mép đường chuẩn là 4,45m. Cuối vết phanh số (9) là vị trí tiếp xúc với mặt đường của mặt lăn lốp bánh trước bên trái xe ô tô BKS 17C-075.11.

- Vị trí xe mô tô BKS 33M7- 2486 ký hiệu số (10). Xe mô tô BKS 33M7-2486 đỗ nghiêng sườn xe bên trái, đầu xe quay về phía bên đường, đuôi xe quay về phía bên trái đường.

+ Đo hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 33M7-2486 tới mép đường chuẩn là 5,60m. Đo hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 33M7-2486 tới mép đường chuẩn là 4,40m, đo vuông góc tới tâm đầu vết phanh số (9) là 2m, đo vuông góc tới chân biển báo “giao nhau với đường không ưu tiên” là 9,25m.

*** Khám nghiệm tử thi:**

Khám nghiệm bên ngoài:

+ Tóc màu đen bạc, cắt ngắn, hai mắt nhắm, đồng tử hai bên giãn tối đa. Hai lỗ mũi có máu, miệng khép, lưỡi nằm trong cung răng, hai cung răng còn nguyên vẹn, lỗ tai trái khô, lỗ tai phải có máu chảy ra.

+ Vùng đầu, mặt: Vùng đầu bên phải, trên tai 5,5cm có vết rách da dạng hình sao tạo vạt theo chiều từ dưới lên trên, từ phải sang trái làm lộ xương sọ, kích thước (7x4)cm. Da đầu từ tai phải đến vết rách da này bị xung lề. Đuôi lông mày phải có 02 vết rách da, kích thước (2,5x0,5)cm và (2x0,3)cm, xung quanh mắt phải bị bầm tím. Tai phải vị trí gốc vành tai bị rách da kích thước (2,5x0,5)cm, để lộ cơ xương bên trong.

+ Cạnh mũi phải có vết rách da kích thước (2x1)cm tạo hằm lộ xương phía trong, cách vết này 2cm có vết sây sát, rách da tại gò má phải kích thước (3x1)cm, dưới vết này 1cm có vết rách da nhăm nhở kích thước (2x1)cm. Niêm mạc bên dưới môi phải bị bầm tụ máu. Sờ nắn bên ngoài xương hàm mặt và xương sọ không phát hiện dấu hiệu gãy, vỡ xương.

+ Vùng cổ: Không có dấu vết thương tích, xương cổ chắc.

+ Vùng ngực, bụng: Không có dấu vết tổn thương bên ngoài, vùng sườn bên phải có vết rách da đã được khâu, sờ nắn bên ngoài thấy có dấu hiệu gãy xương sườn phía trước bên phải.

+ Hai tay: Tay trái không có dấu vết thương tích. Mặt ngoài khuỷu tay phải có vết xây sát da kích thước (1x1)cm và (1,5x1)cm. Mu bàn tay phải bầm tím có các vết xây sát da kích thước (1x1)cm, sờ nắn bên ngoài không có dấu hiệu gãy xương, sai khớp.

+ Hai chân: Chân trái không có dấu vết thương tích, sờ nắn không có dấu hiệu gãy xương sai khớp. Toàn bộ cẳng chân phải được băng bó kín, vùng băng bó thấm dính nhiều máu. Quá trình kiểm tra không tháo băng gạc để kiểm tra dấu vết bên trong.

+ Vùng lưng, mông: Không có dấu vết thương tích.

+ Bộ phận sinh dục, hậu môn bình thường.

Mổ tử thi: Cơ quan điều tra, phối hợp cùng VKSND huyện Ứng Hòa và chính quyền địa phương yêu cầu gia đình nạn nhân Nguyễn Văn C giữ nguyên tử thi để tiến hành giải phẫu tử thi, xác định nguyên nhân tử vong. Tuy nhiên, gia đình xác định ông C tử vong là do tai nạn giao thông, không có nguyên nhân nào khác, gia đình cương quyết không cho cơ quan chức năng giải phẫu tử thi mà chỉ cho khám nghiệm bên ngoài. Do vậy việc giải phẫu tử thi ông C không tiến hành được. Cơ quan CSĐT đã lập biên bản ghi nhận về việc này.

*** *Xác minh thương tích tại Bệnh viện đa khoa Vân Đình:*** Bệnh nhân vào viện trong tình trạng hôn mê, thở yếu, tím môi, mạch nhỏ, khó bắt, huyết áp không đo được, có nhiều sây sát vùng vật. Vùng đỉnh thái dương bên phải có 01 vết thương hình chữ “V” kích thước khoảng 03cm. Lồng ngực phải mất vững, có dấu hiệu lạo xạo xương. Gãy xương cẳng chân phải phức tạp, lộ xương, lóc vạt da, lộ da, cơ kích thước khoảng 50cm. Chảy máu qua ống tai ngoài bên phải. Ngoài ra chưa phát hiện tổn thương gì. Chuyển Bệnh viện 103.

*** *Khám nghiệm dấu vết trên các phương tiện và các kết luận giám định liên quan.***

Khám nghiệm xe ô tô BKS : 19C-075.11

- Ốp mặt nạ của xe bị gãy, bật rời khỏi vị trí bắt giữ.
- Đầu bên trái ốp kim loại phía trước đầu xe bị cong bẹp theo chiều từ trước về sau trên D1 (39x34)cm, điểm thấp nhất cách đất 90cm, điểm cao nhất cách đất 134cm. Trong vùng vết này, tại mép dưới ốp kim loại vị trí cách đầu bên trái 25cm có vùng dấu vết bẹp lõm kim loại, trượt xước sơn trên D1 (15x8)cm, trong đó có vết tỳ lõm, bề mặt bám chất màu đen trên D1 (2,3x1)cm, điểm thấp nhất của vùng vết cách đất 93cm, điểm cao nhất cách đất 103cm.
- Đầu bên trái ốp nhựa phía dưới kính chắn gió bị xô lệch theo chiều từ trước về sau, gãy rời đầu ngoài vòi xịt nước rửa kính bên trái của xe, tâm vết gãy cách đất 138cm, nứt vỡ toàn bộ kính chắn gió phía trước của xe.
- Hệ thống đèn chiếu sáng phía trước bên trái của xe bị bung bật một phần lẫy bắt giữ, đập vỡ ốp nhựa bảo vệ bên ngoài ốp nhựa thân đèn và pha đèn, phía trong vùng vỡ có kích thước (30x43)cm, điểm thấp nhất cách đất 69cm, điểm cao nhất cách đất 110cm.
- Đầu bên trái ốp kim loại chắn đà trước của xe bị xô lệch rách kim loại trên D1 (58x30)cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 32cm, điểm cao nhất cách đất 67cm. Trong vùng này tại mặt ngoài ốp kim loại và mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ đèn gầm phía trước bên trái của xe có vùng vết trượt bề mặt bám dính chất màu trắng, đen, vàng trên D1 (30x13)cm, chiều hướng từ trái sang phải. Điểm thấp nhất cách đất 53,5cm, điểm cao nhất cách đất 64,5cm.
- Đế kim loại bắt giữ đầu bên trái ốp kim loại chắn đà trước với khung xe bị xô lệch theo chiều từ trước về sau, bề mặt bong tróc lớp sơn phủ bên ngoài, điểm thấp nhất cách đất 47cm, điểm cao nhất cách đất 56,5cm.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 33M7-2486.

- Cụm đèn chiếu sáng phía trước của xe bị bật rời khỏi vị trí bắt giữ. Cụm đồng hồ và ốp nhựa phía sau đầu xe bị xô lệch, bung bật khỏi vị trí bắt giữ.
- Tay lái phải xô lệch cong theo chiều từ trước về sau, đầu ngoài tay lái và bọc cao su tay lái có vết mài trượt cao su nhựa trên D1 (2x1,3)cm chiều hướng từ trái sang phải từ trước về sau. Dấu vết ở mặt trước đầu tay lái, tâm vết cách đất 96,5cm.
- Đầu ngoài tay phanh gắn tại tay lái phải đã bị gãy một phần, vết gãy cũ sần màu tại vùng vết gãy này có vết trượt bám chất màu xanh dạng sơn kích

thước (0,5x0,7)cm tâm vết cách đất 96cm. Mặt trước đầu ngoài tay phanh có vết trượt xước sơn, bề mặt bám chất dạng sơn, kích thước (10x0,4)cm, tâm vết cách đất 96,5cm.

- Vỡ khuyết đầu trên cánh yếm chắn gió bên phải, kích thước (12x25)cm điểm thấp nhất cách đất 70cm, điểm cao nhất cách đất 87,5cm.

- Mặt ngoài đầu trên thân cần khởi động của xe có vùng vết trượt bám chất màu xanh dạng sơn trên D1 (14x0,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 39,5cm, điểm cao nhất cách đất 50cm.

- Gãy rời ống xả của xe và đế kim loại bắt giữ chân đế sau bên phải.

- Ốp nhựa sườn xe bên phải phía dưới yên xe bị nứt vỡ bật rời lấy bắt giữ, vùng nứt vỡ là đầu trên của ốp nhựa có kích thước (44x15)cm, phần cuối vùng nứt vỡ này có vết trượt xước sơn, tem nhãn màu đen, trắng, vàng kích thước (20x8)cm, điểm thấp nhất cách đất 56,5cm, điểm cao nhất cách đất 64cm.

- Hệ thống đèn xi nhan, đèn báo phanh phía sau xe bị bật rời khỏi vị trí bắt giữ.

- Gãy rời tay lái bên trái, phần ốp nhựa đầu xe tương ứng với phần gãy và đầu lõi kim loại, phần còn lại của tay lái có các vết trượt xước nhựa kim loại bề mặt nhám nhỡ bám dính chất bẩn.

- Mép ngoài cánh yếm bên trái bị trượt xước nhựa, bề mặt nhám nhỡ kích thước (16x1)cm.

- Bàn đế chân phía trước bên trái bị cong gập theo chiều từ dưới lên trên, mặt trước bọc cao su bàn đế chân và đầu lõi kim loại bàn đế chân bị trượt xước bề mặt nhám nhỡ bám dính chất màu trắng dạng bột đá

- Ốp nhựa sườn xe bên trái bị mài trượt bề mặt nhám nhỡ kích thước (32x3)cm.

- Phần bên trái yên xe có vết mài trượt bề mặt nhám nhỡ kích thước (12x3)cm.

- Chiều cao của các dấu vết đo ở trạng thái xe đứng thẳng không tải dựng chân chống đứng.

- Kiểm tra ống xả của xe và phần đế kim loại bắt giữ đế chân sau bên phải: Phía sau ốp kim loại bảo vệ ống xả bị xô lệch theo chiều từ phải sang trái kích thước (19x9)cm. Mặt ngoài bàn đế chân sau bên phải có vết trượt cao su kích thước (6x4)cm. Mặt ngoài đế kim loại bắt giữ đế chân sau có vết trượt bám chất màu xanh dạng sơn kích thước (0,3x0,5)cm.

****Kết quả các giám định liên quan.***

Ngày 26/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứng Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 119 đối với nồng độ cồn trong máu của ông Nguyễn Văn C. Tại bản kết luận giám định số 4095/C09-P4 ngày 08/6/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Trong mẫu máu của ông Nguyễn Văn C gửi giám định có tìm thấy Ethanol, nồng độ Ethanol 398,2 mg/100ml máu.

Ngày 07/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 127 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công

an giám định dấu vết va chạm trên 02 phương tiện.

Tại bản kết luận giám định số 4838/C09- P3 ngày 24/6/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Dấu vết biến dạng kim loại, trượt xước, dính chất màu đen (dạng sơn), mất sơn màu xanh ở mặt ngoài đầu ốp kim loại bảo vệ cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái xe ô tô biển số 19C-075.11 có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải (ảnh 4,6 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, mất sơn màu đen, dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt trước và mặt ngoài đầu tay phanh bên phải (bị gãy) xe mô tô biển số 33M7-2486. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái (ảnh 5,7 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước, dính chất màu trắng, đen, vàng, đỏ (dạng nhựa đề - can) ở mặt trước đầu bên trái chắn đà trước và ở mặt trước ốp nhựa đèn gầm phía trước bên trái xe ô tô biển số 19C-075.11 có chiều từ trái sang phải (ảnh 4,8 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, mất nhựa đề - can màu trắng, đen, vàng, đỏ ở mặt ngoài ốp nhựa sườn bên phải xe mô tô biển số 33M7-2486. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau (ảnh 5,9 trong bản ảnh giám định).

- Các dấu vết còn lại ở xe ô tô biển số 19C-075.11 và ở xe mô tô biển số 33M7-2486 được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông của Công an huyện Ứng Hòa hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 19C-075.11 với xe mô tô biển số 33M7-2486 là ở mặt ngoài đầu ốp kim loại bảo vệ cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái xe ô tô biển số 19C-075.11 và ở tay phanh bên phải xe mô tô biển số 33M7-2486.

2) Vị trí va chạm trên mặt đường tại hiện trường giữa xe ô tô biển số 19C-075.11 với xe mô tô biển số 33M7-2486 là trước đầu dấu vết cày ký hiệu số 3 trong sơ đồ hiện trường.

Ngày 30/6/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứng Hòa ra Yêu cầu định giá tài sản số 46 đối với các hư hỏng của xe ô tô BKS 19C-075.11 và xe mô tô BKS 33M7-2486.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐDGTS ngày 06/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ứng Hòa kết luận.

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 19C-075.11 trị giá 12.100.000 đồng.

- Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 30M-2486 trị giá 1.610.000 đồng.

Tổng 02 phương tiện bị hư hỏng trị giá 13.710.000 đồng

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 81/CT-VKS ngày 20 tháng 10 năm 2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Đinh Công T về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại D1 Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo T từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết. Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS trả lại bị cáo T 01 giấy phép lái xe hạng C số 010172069693 của Đinh Công T (bản gốc). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn D1 các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Ứng Hòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự và thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, phù hợp với các quy định của BLTTHS.

[2] Tại phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 15 giờ ngày 25/5/2021, Đinh Công T điều khiển ô tô BKS 19C-075.11 đi trên đường liên xã I214 theo hướng xã Kim Đường đi xã Đại Hùng thuộc huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội qua ngã tư giao với đường trục dẫn từ đình làng G, xã Đ2 ra khu Đa Canh thuộc địa phận thôn G, xã Đ2 (*là nơi có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên ký hiệu 207a*). Do không chú ý quan sát khi đi qua nơi giao nhau với đường không ưu tiên, không giảm tốc độ xe chạy để có thể dừng lại một cách an toàn, nên dẫn đến va chạm giữa mặt ngoài đầu ốp kim loại bảo vệ cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái; mặt trước đầu bên trái chắn đà trước và mặt trước ốp nhựa đèn gầm phía trước bên trái xe ô tô BKS 19C-075.11 do T điều khiển với mặt trước và mặt ngoài đầu tay phanh bên phải và mặt ngoài ốp nhựa sườn bên phải xe mô tô JUPITER nhãn hiệu YAMAHA, BKS 33M7-2486 do ông Nguyễn Văn C điều khiển gây tai nạn giao thông nghiêm trọng làm ông Nguyễn Văn C bị tử vong.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Công T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; đồng thời có lỗi bị hại một phần – không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và có nồng độ cồn trong máu. Vì vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đinh Công T cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn C số tiền 170.000.000 đồng, ông Nguyễn Văn C1 và gia đình ông C đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Đối với ông Nguyễn Văn C: Ngày 25/5/2021 điều khiển xe mô tô BKS 33M7-2486 trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu, đi từ đường trục dẫn từ đình làng G, Đ2 ra khu đa canh qua ngã tư giao với đường I214 không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến va chạm với xe ô tô BKS 19C- 075.11 đang di chuyển trên đường I214. Hành vi của ông C phạm vào khoản 3 điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ GTVT quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hậu quả làm xe ô tô BKS 19C-075.11 bị hư hỏng trị giá 12.100.000 đồng. Tuy nhiên, do ông C đã tử vong nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng hòa không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6] Đối với xe ô tô BKS 19C-075.11, quá trình điều tra xác định là xe của Công ty cổ phần gạch ốp lát Hòa Bình Minh. Hiện xe và giấy đăng ký xe đang được thế chấp tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Hùng Vương. Đại D1 Công ty cổ phần gạch ốp lát Hòa Bình Minh là ông Nguyễn Quang Đồng, ở xóm 14 xã Nhật Tân, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã cung cấp đầy đủ hợp đồng thế chấp và các giấy tờ liên quan. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ đối với xe ô tô và các giấy tờ của xe, ngày 28/6/2021 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 53 bằng hình thức trả lại cho đại D1 Công ty là ông Nguyễn Quang Đồng là có căn cứ.

[7] Đối với xe mô tô BKS 33M7-2486 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lê Quý Anh. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Nguyễn Văn C mua để sử dụng từ tháng 4/2021. Tra cứu chiếc xe trên không là vật chứng liên quan đến vụ án vụ việc nào. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu bằng hình thức trả lại cho người đại D1 hợp pháp của ông Nguyễn Văn C là ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1955 ở thôn G, xã Đ2, huyện Ứng Hòa là có căn cứ.

[8] Đối với các hư hỏng của xe ô tô BKS 19C - 075.11 Quá trình điều tra đại Đ của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Hùng Vương và đại D1 của Công ty Hòa Bình Minh không đề nghị yêu cầu Đình Công T phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào. Vì vậy không đề cập xử lý.

[9] Đối với các hư hỏng của xe mô tô BKS 33M7-2486, quá trình điều tra ông Nguyễn Văn C1 là người đại Đ của ông Nguyễn Văn C không yêu cầu Đình Công T phải bồi thường thêm bất cứ gì khác.

[10] Đối với giấy phép lái xe hạng C số 010172069693 của Đình Công T (bản gốc). Do bị cáo không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề nên trả lại bị cáo giấy phép lái xe.

[11] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo, người đại D1 hợp pháp cho bị hai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65; Điều 46, 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Đình Công T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Đình Công T: **15 (Mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (Ba mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm – ngày 23 tháng 11 năm 2021.

Giao bị cáo T cho UBND xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam và gia đình quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Trả lại bị cáo Đình Công T 01 giấy phép lái xe hạng C số 010172069693 mang tên Đình Công T (bản gốc).

4. Về án phí: Bị cáo Đình Công T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại D1 hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Bích Hằng